讀習理倫

LUÂN-LÝ TẬP ĐỘC

CỦA

NGUYỄN - NGỌC - XUÂN

Nguyên Thực-Thọ Thông-Phán các Tòa-Sứ

HÀN-LÂM VIỆN KIỂM-THẢO

SOẠN RA

Quyển Thứ hai

IN LẦN THỨ BA

GIÁ : 0$20



1927

IMPRIMERIE THUC NGHIẸP

Mai-Du-Lan Successeur

HANOI

讀習理倫

LUÂN-LÝ TẬP ĐỘC

CỦA

NGUYỄN - NGỌC - XUÂN

Nguyên Thực-Thọ Thông-Phán các Tòa-Sứ

HÀN-LÂM VIỆN KIỂM-THẢO

SOẠN RA

Quyền Thứ hai

IN LẦN THỨ BA

GIÁ : 0$20



1927

IMPRIMERIE THUC NGHIỆP

Mai-Du-Lan Successeur

HANOI

3. — NGƯỜI TA CẦN PHẢI BIẾT CHỮ

Người mà chẳng học, sao gọi là người, sống ở trên đời, phải nên biết chữ; hoặc công hoặc cổ, hoặc sĩ hoặc nông, muốn được như lòng, phải nên chăm chút; người mà ngu giốt, cũng tựa thú cầm, tuy có miệng ăn, mà không bụng nghĩ; người không biết nhẽ, ăn bậy ở sằng, hỏng cả mọi đàng, sống càng nhơ nhuốc! Chẳng ích cho nước, chẳng lợi cho nhà, nhục nhã mẹ cha! sinh con chẳng giậy. Làm sằng làm bậy, phép nước không dung, cha mẹ đau lòng, ấy là BẤT HIẾU ! Sống mà thốn thiếu nợ nước chẳng dền, uổng nước thiên-nhiên, uổng cơm xã-hội! thêm điều tội lỗi, ấy gọi BẤT TRUNG; hổ mấy non sông, là người vô dụng!

Vậy nên bảo trọng, gìn giữ thân danh, tai mắt thông minh, làm người phải học; người có giáo-giục, giai gái mặc giầu, động đi đến đâu, người yêu đến đấy. Biết ăn ở phải, ai cũng nể vì, biết quí thê-nhi, biết thờ phu-tử. Hoặc học quốc-ngữ, hoặc luyện chữ Nho, hễ biết xuy lo, là hay mọi vẻ; việc đời thực giễ, có tri thì nên, bởi tâm bất kiên, cho nên hóa khó; chữ Tây giậy giỗ, muôn cách khôn-ngoan, muốn tróng giầu sang, thì nên học lấy. Phàm nhời sách giậy, nên phải ghi tâm, ích lợi muôn dân, điều do ở đấy; làm ruộng đi cấy, làm quan trị dân, làm nghề mở mang, đi buôn sinh lợi; hễ mà chữ giỏi, lại có lương-tâm, phát đạt ầm ầm, hơn người thất học! Lền bà có học, biết đạo tề-gia, chồng con được nhờ, cửa

nhà vui vẻ. Phàm người có trí, học chẳng bao thôi, xem sách chọn đời, thác còn tiếc sách !

34. — LẤY VỢ LẤY CHỒNG

HAI BÊN CẦN PHẢI XÉT KỸ
(ĐẠO VỢ CHỒNG LẤY ÁI-TÌNH LÀM CỐT)

Xét trong vũ-trụ, chồng vợ đạo thường, trên cả mọi đường, giở hay ở đấy; vậy nên khi lấy, hai bên phải xem, muốn được bách niên, ÁI-TÌNH lựa trước; đừng tham nhan-sắc, đừng chuộng sang-giầu, ĐỨC-HẠNH làm đầu, TÀI-NĂNG làm cốt; lựa đôi cho tốt, lớn bé ngang nhau, xấp xỉ tuổi đầu, nở thon phải lứa; không hay ghẻ lở, không yếu đau luôn, dòng-dõi tông-môn, không người phong lại, môn đương hộ đối, phước chạch giồi giào, chỉ thắm tơ đào, bấy giờ hãy kết. Gái kia trinh tiết, giai nọ nguyên xương, khí huyết phương cương, tha hồ sinh sản ! ái-tình đã sẵn, loan-phượng đẹp đôi, vệ-sinh trọn mười, ắt sinh quí-tử ! Anh-hùng thục-nữ, giai lão bách niên, chồng thánh vợ tiên, xưa nay cũng thế,

Nói luôn một thể, thích hợp lứa đôi, tuy nói duyên giời, nhưng tay người kén; vợ chồng xảy biến, bởi tại người ta, tham cái mặt hoa, tham đồng bạc trắng; lại hay hiếu thắng, vượt quá phận mình, cha mẹ ép tình, làm con giấc giối; mình nay chẳng giỏi, mong giâu-gia hay : mình làm thợ-may, giâu-gia ông cử, mình làm thông-sự, giâu-gia quan Thương, mình thằng bán-hương, giâu-gia bá-hộ; mình nhà nghèo khó, giâu-gia bạc ngàn, chỉ bởi lòng tham, nên con

tủi phận! Giâu-gia hờn giận, mâu thuẫn hai bề, bởi nỗi khen chê, bởi câu bỉ báng: nào khinh chẳng đáng, nào riếc bẻn ngu, nào giống vũ phu, nào đồ bách tính; kể ra hằng gánh, những tiếng không hay, khi phú về nay, khi đòi giả của. Ấy phận gái lỡ, còn phận giai xuy, mình nhà hàn-vi, vợ nhà phú-quí, nào ở làm rể, nào nằm nhà ngoài, vợ có chiệu với, mấy mon men đến. Cho nên xuy biến, chồng bắc vợ nam, dầu có chu toàn, cũng là miễn cưỡng. Đã không kính trượng, hẳn mất ái-tình, bụng giạ bất-bình, lửa-hương nhạt nhẽo sinh con lẻo-khoẻo, buồnb ã ngu đần, nhầm có một lần, hại lấy mấy kiếp!

Người ta phải biết, xét thửa phận mình, trước thân được vinh, sau danh khỏi nhục; mình nhà phú-chọc, lấy nhà giầu ngu, mình nhà thi-thư, lấy nhà kinh-sử; mình nhà võ-cử, lấy nhà đao-cung, mình nhà bách-công, lấy nhà kỹ-nghệ; mình nhà đồ-tể, lấy nhà lái-heo, mình nhà cấy nhiều, lấy nhà cấy lắm; mình nhà buôn-bán, lấy nhà làm ăn, mình người mặt nhăn, lấy người mặt giỗ; mình người dầu-mỏ, lấy kẻ vẩu-răng, mình người khiễng-chân, lấy người thọt-cẳng; mình người mờ-quáng, lấy kẻ thong-manh, mình người to thinh, lấy người béo tướng; mình người gầy lướt, lấy kẻ mảnh không, mình người nho-phong, lấy người yểu-điệu; mình người sắc sảo, lấy kẻ tài năng, mình tuổi hàm-n ăm, lấy người ăm-sáu. Phu-thê hợp đạo, lấy đó na xuy, giữ được như y, chẳng bao oán hối!

34. — PHÉP CHẾ TẠO HINH-NHI

THEO CÁCH NAM-NỮ HÔN NHÂN VỆ-SINH

Kìa SÁCH NAM-NỮ, HÔN-NHÂN VỆ-SINH, phân biệt ÁI-TÌNH, khác xa DÂM-DỤC. dâm-dục thì độc, ái-tình thì hay, phải phân biệt nay, chớ nên nhầm lẫn; ái-tình đầm ấm, dâm-dục chóng phai, vậy lúc phôi thai rất là quan trọng; mây mưa cảm động, chớ nghĩ tà thiên, bụng chớ ưu phiền, cảnh đừng buồn bã; vợ chồng hỉ-hả, thụy khí kết tinh, trong sạch ái-tình quyết sinh quí-tử.

Nếu không gin giữ, dâm-dục pha phôi, hoạn-nạn đương hồi, bịnh tình đương lúc; lòng nam gịạ bắc, tính viếc khuy tâm, mưa gió ầm ầm, chán trướng anh yến; hư-thai ngưng kết, sau hẳn vô loài, tính nết giống giải, tinh-thần gian giảo; kìa câu THAI-GIÁO, kìa tiếng MẪU-HIỀN, KHÍ HUYẾT DI TRUYỀN, CHA NÀO CON NẤY.

Bấy nhiêu tiếng ấy, giậy chế-tạo thai, con giở con hay, bởi nơi cha mẹ; khéo ra một tý, sinh được hinh-nhi, sai có một ly, sinh ngay nghịch-tử; mẹ cha ăn ở, một lúc mà thôi, con cái một đời, giở hay ở đấy.

Thực là mắt thấy, chẳng phải nói ngoa, cùng mẹ cùng cha, mà con khác tính; trẻ sinh lúc thịnh, mặt mũi phương phi, trẻ sinh lúc xuy, hình dung tiều tụy; thịnh nhiều tài trí, xuy lắm hèn ngu, trí lự hình thù, khác xa nhau thực; một cây một gốc, quả bé quả to, cành bổng cành la, quả chua quả ngọt, tùy phương giời mọc, quang đãng quả ngon, ở chỗ bùm tum, dè chen quả xấu; cây theo khí-hậu, người bởi tinh-anh, khéo bón cây xanh, khéo tu giống tốt!

Những loài cầu-hợp, những giống gian-dâm, ong bướm thi thầm, tinh-thần loạn lạc; bào thai hèn mạt, sinh giống dâm-ô, cả lớn hồ đồ, chẳng còn liêm sĩ; ấy lỗi cha mẹ, ăn ở không ngay, sinh con chẳng hay, còn kêu ai nữa? -

Thực không phải số, thực chẳng phải giời, chính ở tay người, làm ra hay giở; đáng chồng đáng vợ, nghĩa nặng tình giầy, khôn khéo cả hai, ắt con tài giỏi; vợ bợm chồng cuội, kẻ chả người nem, gian-giảo đèo thêm, sinh con ngược bạo.

Xét trong gia đạo, tự khắc biết ngay, con hư con hay, hồi nào thai kết: xem tính xem nết, chẳng xai một ly, hồi mình làm gì, con mình tính nấy.

Khuyên ai lấy đấy, ăn ở thẳng ngay, vệ sinh giữ nay, ắt sinh con giỏi; lưu tâm một buổi, con giỏi trăm năm, cẩu thả một lần, con hư một kiếp.

35. — CÔNG VIỆC NỘI-TRỢ

Giai sang vì vợ, câu ví chẳng ngoa, làm phận đờn-bà, việc lo nội-trợ. Dù nghèo dù có, dù tiện dù sang, công việc gia-đường, rất là thiết yếu; chồng dù khôn khéo, giỏi việc bề ngoài, chanh cạnh mấy đời, được phần phú-quí; vợ không có chí, chẳng biết bôn thu, ăn tiêu ù-bù, chơi bời bả-lả. Việc nhà việc cửa, mặc tớ mặc thầy, còn cũng không hay, hết điều chẳng biết; lũ con mất nết, mẹ chẳng giậy khuyên, tôi tớ tá thiên, chủ không ngó tới; trong ngoài bậm bụi, chẳng quét chẳng lau, màn đệm bẩn nhàu, chiếu chăn

nhếch nhác. Cảnh nhà bệu giạc, chồng xấu hổ thay, kiếm được về nay, vợ tiêu vừa nết; gia-đình hỏng bét, chồng chán sinh hư, học thói lữ-du, ấy là hết nghiệp. Vợ chồng ly biệt, con cái bơ vơ, ấy việc phá-gia, cũng vì vợ đấy. Vợ chồng thế ấy, thôi có ích chi, để tiếng thị phi, muôn đời bàng bổ.

Vậy người hiền-phụ, nên nghĩ xâu nông, tần-tảo giúp chồng, cửa-nhà quản xuyến; ăn tiêu cần kiệm, mồm nói mắt trông, muôn việc ngoài trong, phải nên gióng giả; giậy thầy bảo tớ, chăn cháu nuôi con, vui vẻ gia-môn, trên hòa dưới thuận; thần hôn đường-thượng, thờ kính trượng-phu, sớm tối chung lo, mở mang sự nghiệp; cũng đừng quá nghiệt, cũng chớ dễ giàng, uy-lượng đôi đường, biết dùng là đủ. Chồng sang vì vợ, bởi đó phát ra, phú quí vinh hoa, thực vì nội-trợ. Non mòn núi lở, danh ấy bao phai? đủ trí đủ tài, ngọc nào giám ví? những người thế ý, tiên chẳng qui bằng, chồng dẫu hoang-đường, cũng là phải kính; gái hiền trung-chính, giời hẳn giúp công, gặp được ông chồng, cũng trang quân-tử; hân hoan cảnh-ngộ, tương kính như tân, gió thụy mưa xuân, một nhà tươi tốt; tiên phong đạo cốt, nào có khác gì, trăm tuổi đến kỳ, cũng về Bồng-đảo. Trước sau toàn hảo, chồng thánh vợ tiên, gương báu vô biên, muôn đời chiếu giõi. Dám khuyên nữ-giới, xuy xét cho hay, Tiên thánh xưa nay, phần nhiều cũng thế!

36. — MIỆNG CHỚ NÓI ĐIỀU PHI LỄ, VÀ CHỚ MÁCH TỤC, MÁCH GIÁC ĐÃ TỔN ÂM-CÔNG LẠI HƯ DANH GIÁ

Anh-hùng thục-nữ, khác kẻ phàm phu, ngọc thốt

thơm tho, huê cười tươi tốt; trí-tri bác-học tú-khẩu cẩm-tâm, nghĩa-khí tối thâm, nhân-luân tối trọng. Muôn việc cử động, điều có lễ-nghi, tiếng giở chẳng nghe, nơi hư chẳng tới; lời giở chẳng nói, sắc gian chẳng nhìn, lỗi người chẳng tìm, lỗi mình xét kỹ.

Cùng người niên-kỷ, cùng kẻ mi-thanh, cùng bực thông-minh, cùng người thiển-lậu; nhời thô tiếng xấu, chẳng giám gỉ răng, cử-chỉ nói năng, lựa nhời nhẹ nhõm; gọi đồ LÁO-HỖN, là kẻ VÔ-LIÊM, gọi kẻ ĐI-CHIM, là đồ GIĂNG-GIÓ; gọi đồ BỤNG-CHÓ, là kẻ LANG-TÂM, gọi kẻ THAM-ĂN, là đồ VỤ-THỰC; gọi phường ĂN-BẨN, là lũ NGU-SI, gọi đứa CU-LY, là người PHU-CƯỚC; gọi đứa BẠO-NGƯỢC, là kẻ BẤT-LƯƠNG, gọi gái NGŨ-LANG là người THẤT-TIẾT; gọi người TÚNG-KIẾT; là kẻ GIA-BẦN, gọi kẻ XIN-ĂN, là người NGHÈO-KHÓ; gọi phường SỎ-LÁ, là kẻ BẤT-NHÂN,, gọi kẻ QUÈ-CHÂN là người BẠI-TÚC; gọi kẻ MÙ-MẮT. là kẻ MẮT-LÒA, gọi kẻ Ở-TÙ, là người KHỔ-DỊCH.

Việc không yếu thiết, nhời cũng muốn kiêng, huống việc vô-liêm, há mồm nói đến.

Than ôi! bi thiết, cho kẻ thế-thường, miệng lưỡi bất lương, nói nhời độc ác; ở ăn điêu chác, nói thiếu đặt thừa. bỉ-báng dèm pha, nói năng đều-giả; mồm như mồm quạ, chửi rủa cả ngày, rủa kẻ vàng cây, rủa người héo ngọn.

Lại lũ xuy-đốn, họp năm tụ ba, ăn nói ba-hoa, chơi bời đú-đởn; đường ngang ngõ hẻm, tửu-điếm trà-đình, giơ giáng giai hình, nói nhời hàng-chợ;

nào ÔNG nào BỐ, nào MỖ nào CHA, nào VOUS nào TOI, nào MOI nào TỚ; chửi MÈO mắng CHÓ, TIÊN-HỘT TIÊN-SƯ, nào MẸ nào DÙ, nào SÒ nào ĐẾCH; nào KỆ nào QUÁCH, nào HÁCH nào SANG, nào tiếng CHÀNG-MÀNG, nào nhời CÁNH-LÁU; nào phường CÁNH-HẨU, nào tiếng LẬU-KHAY, nào đám RÍCH nay, nào phường ĐIỂN nhỉ? gái kêu CON-MẸ, giai gọi THẰNG-CHA, vô số hằng hà, những nhời thô bỉ!

Thực vô liêm-sỉ, cho kẻ phàm phu, ăn nói cay chua, tổn bề âm-đức; thực là dè-nhục, cho kẻ cuồng-manh, nhẹ thể-diện mình, vì điều nói nhảm.

Muốn làm mô-phạm, phải bỏ tính này, ăn ở thẳng ngay, nói năng đứng đắn; dù vui dù dận, chớ nói quá nhời, dù gái dù giai, chớ nên tục giác.

37. — CHỚ NÊN ÂN CẦN NƠI XA-LẠ, MÀ GIẺ GIÚNG CHỖ TÌNH-THÂN

(CŨNG ĐỪNG GHÉT THỰC ƯA GIẢ, VÀ CHUỘNG LẠ CHÁN QUEN)

Cuộc đời điên đảo, lắm nỗi khất-khe! gần gụi thì chê, xa xôi thì chuộng; việc khinh thì trọng, việc trọng thì khinh; giẻ giãi mặn thinh, khó-khăn van lạy; cương-thường lộn bậy, nghĩa-khí đơn xai, chỉ bởi đua bơi, không hay xuy nghĩ; cha mẹ chẳng lễ, đi lễ người ngoài; anh em chẳng nuôi, đi nuôi bạn hữu: họ hàng chẳng cứu, đi cứu người dưng, người sống chẳng thương, đi thương người chết (1): vợ mình chẳng thiết, đi thiết vợ người, nhà mình chẳng

(1) Nghĩa là: kẻ ăn mày tại không cho; lại cúng cháo, đốt mã cúng chúng-sinh, kẻo sợ chúng-sinh đói rách.

soi, đi soi náng phố; đồ minh chẳng mộ, đi mộ đồ Tầu, hàng mình chẳng vào, đi vào hàng Chiệc; Què-môn chẳng kết, đi kết giang-hồ, thánh minh chẳng thờ, đi thờ thánh khách; văn-chương chẳng thích đi thích tiếu-lâm, công việc chẳng ham, đi ham chơi bời; kiếm tiền chẳng thạo, đi thạo ăn ngon. Ra ngoài chẳng khôn, đi khôn só-bếp; duyên gần chẳng đẹp, đi đẹp nơi xa, chữ giễ chẳng ưa, đi ưa chữ khó; thói xấu chẳng bỏ, đi bỏ thói hay, nhầm lỗi nhường này, nở nang sao được?

Người có trí-thức, ăn ở phải xuy, xã-hội an nguy, ở nơi tập tục; đã có giáo-dục, phải có lương-tâm, trước trọng tình thâm, sau thương máu loãng: RUỘT mấy đến BẠN, TRONG mấy đến NGOÀI, ĐỨC mấy đến TÀI, NHÂN mấy đến TRÍ; KÍNH mấy đến LỄ, HIẾU mấy đến TRUNG, TƯ mấy đến CÔNG, ÍCH mấy đến MĨ, TÌNH mấy đến LÝ, ÂN mấy đến NGHĨA, BỐ mấy đến TI (1), MẼ mấy đến NHỤC.

THANH phải hơn CHỌC, HỢP phải hơn LY, THỊNH phải hơn XUY, cường phải hơn NHƯỢC. TÀI phải có ĐƯỚC, QUÍ phải có NHÂN, PHÚ phải có TÂM, QUYỀN phải có LƯỢNG. CÔNG phải nên THƯỞNG, LỖI phải nên DĂN, HAY phải nên GẦN, GIỞ phải nên LÁNH; HIỀN phải nên XÁNH, ÁC phải nên XA, CẦN phải nên ĐA, HI phải nên THIỂU; TẬT phải nên LIỆU, DỤC phải nên DĂN, TRỌNG phải nên ÂN, KHINH phải nên SỈ.

Ấy việc chính-kỷ người phải xét xuy, trước khỏi thị-phi, sau nên tâm-chính; cương-thường một gánh, đứng dữa non-sông, nhật-nguyệt đôi vừng, xét soi

(1) Có đồ vải mặc đủ rồi, mấy cần đến đồ tơ lụa.

chẳng thẹn; gia-đình cường tiến, xã-hội thăng bình, muôn thủa tiết danh, làm gương kim cổ.

38. — CÁCH THÙ-TIẾP MẤY ĐỜI

Làm người có học, phải giữ lễ-nghi, con nhà thư-thi, xưa nay cũng thế; càng nhiều nghĩa-lý, càng phải giữ gìn, trước kính bề-trên, sau thương kẻ-dưới; nhời ăn tiếng nói, phải nghĩ khoan-thai, nói truyện với ai, lựa nhời người ấy. Khôn đừng có cậy, giỏi chớ nên kiêu, mấy lắm kẻ yêu, mấy nhiều người quí. Mình có giữ lễ, người mấy kính mình, mình có thông minh, thì người mấy trượng; phải nhiều tư-tưởng, cách-vật trí-tri, VÔ SỞ BẤT TRI, thì người mấy phục. Tuy nhiều học-thức, nhưng vẫn nhún nhường, chớ nói hoang-đường, mà người thêm ghét; sự gì thấy biết, chẳng phải việc mình, chớ có phẩm bình, mà người thù oán.

Làm người kẻ-lớn, giữ tiết giữ danh, bảo thủ gia-thanh, chớ nên giẻ-giúng! việc NGHĨA phải trọng, việc THIỆN phải ưa, kính kẻ độc-thư, yêu người tài cán; việc đời chớ chán, danh lợi chớ nhám, sống ở thế-gian, phải gây chung-đỉnh; chớ vin số-mệnh, chớ đổ phước-duyên, CÓ TRÍ THÌ NÊN, ấy nhời thánh giậy. Làm nên lừng lẫy, vinh diệu tổ tông, mẹ cha vui lòng, vợ con xung-xướng, vì nhiều tư-tưởng, cao thượng phi phàm, có ích thể-đoàn, lợi cho xã-hội; cũng nên ăn nói, giúp giấp đồng-bào, để tiếng mai sau, là người hữu ích!

Muốn cho hiển-hách, non nước quen mình, NGOẠI VẠN LÝ-TRÌNH, tài giai phải biết; lập nên công-nghiệp, hiển-hách những người, bởi có trí tài, ra vào hoan

hải. Văn-minh thế-giới, là cõi Pháp-Âu, lừng lẫy năm Châu, ai mà chẳng rõ. Nhà-nước bảo-hộ, ta sinh gặp thời, nhờ ơn tài bồi, giộng đường tư-tưởng; thích điều cao thượng, mến nghĩa văn-minh, ta nên luyện tinh, xin sang đó học; học nghề ĐƯỜNG-LỌC, học cách RỆT-TƠ, học phép THUỘC-DA, học nghề CHẾ-MÁY; học cách LÀM-GIẤY, học nấu RƯỢU-MÙI, học chế ĐỒ-CHƠI, (1) học làm ĐỒ-HỘP, chế đồ BÁCH-HỢP, TẠP-HÓA thường dùng, bách nghệ bách-công, học tùy sở thích; trước mình có ích, sau nước được nhờ, đối với người xưa, bản công chẳng kém! kỹ-nghệ cường tiến, nhà-nước thỏa lòng, chẳng phụ non công, của người giạy bảo. Ấy là nhau đạo, của đứng nam-nhi, nên phải xét xuy cho toàn nhân-cách.

39. — CHỚ NÊN GÂY VIỆC TỤNG ĐOAN

DĨ HÒA VI QUÍ, nhời vì thương lẽ, ai cũng thường nghe, cớ sao chẳng giữ? hay chi tụng-sự, mà muốn chanh đoan, động đến cửa quan, còn chi tình diện? kia câu. ĐƯỢC KIỆN, MƯỜI BỐN QUAN NĂM, THUA KIỆN thì thẳm MƯỜI LĂM QUAN CHẴN; kia câu AN NHẪN, kia chữ THUẬN HOA, kẻ lại người qua, nhường nha đủ thỏa, chẳng qua gận qua, nên mấy thưa nhau, biết nghĩ trước sau, tạ nhau là khỏi!

Còn như nhầm lỗi, động đến huyết tài, kẻ chín người mười, liệu mà khu xử; can chi sinh sự, đến cửa công-môn, nghe giại nghe khôn, thầy-cò thầy-cốc; kia truyện Trê-Cóc, lắm nỗi mè nheo, nguyên thực bị điều, quan tham lại nhũng! khoét Trê hết giống, lại khoet Cóc

(1) Các thức đồ hàng bán cho trẻ con chơi, thế mà lợi lắm.

ta, gián mở lột gia, Cóc Trê giam hãm; đến khi án khám. nòng-nọc đứt đuôi, lưỡi quan đến giải, đồ cho Trê tất. Cóc đem lễ vật, trọng hậu quan khen, Đề-Tôn Thông-Triên, chạy theo đòi lễ. Và có câu ví: « CÓ MUỐN NÓI GIAN, thì phải LÀM QUAN, tha hồ MÀ NÓI. » Kìa ông Viên-ngoại, bố đẻ cô Kiều, oan uổng tiêu điều, cũng vì quan nhũng! Chữ rằng VÔ-PHÚC, mấy ĐÁO TỤNG-ĐÌNH, muốn được an vinh, liệu mà chánh nép.

Làm người minh-triết, phải chánh thị-phi, kiện cáo ra chi, mà còn bới vẽ; chuyện không biết đẻ, sao khéo sinh sôi, nghi ngán cho người, ở nơi thôn ổ; chanh nhau hương-hỏa, bán ruộng kiện bờ, mất cửa mất nhà, cũng vì sới thịt; mất cơ mất nghiệp, vì nỗi hư-danh, tổng-lý ra chanh, béo quan phụ mẫu; thù nhau kiếm xấu, giá họa gieo tai, cho quan-lại xơi, tha hồ chè chén! Thực là công rắn, đè cắn gà nhà, thói hủ nhuốc nha, làm dân điêu háo! lại còn bố láo, hiếp lẫn con em, ăn ở lèm bèm, xoáy thằng khố một; nên chúng chẳng phục, kiện cáo lung tung, mất cả tuần phong, còn chi cường thịnh?

Ấy là dân bịnh, huynh-thứ gây nên, vậy kẻ thiếu niên, sau này minh mẫn; lấy điều tài cán, kinh tế giúp dân, tư lợi chớ ham, phương-danh phải quí; bao nhiêu dân-tệ, nên sớm chừ đi, chăm chút sớm khuya, mở mang kỹ-nghệ; giậy dân lễ-nghĩa, vui việc doanh-sinh, nông-cổ đua chanh, cải-lương tiến bộ! dân giầu làng có Nhà nước ngợi khen, trên dưới thảo hiền, tham quan hết lấy! Tiếng-tăm lừng lẫy, công-được giồi giáo, muôn thủa mai sau, bia dân ghi chép!

40. — CHỚ NÊN CHO VAY NẶNG LÃI

Nhờ giời giầu có, tiền bạc dư tiêu, buôn bán cheo leo, khó bề kham được; nghĩ xuy xau trước. «TÀI HÓA LƯU THÔNG», kẻ của người công, đôi bên cùng lợi. Tìm người có ngãi, chăm chút sớm khuya, làm ruộng làm nghề, đi buôn đi bán; xem ra chắc chắn, ta sẽ cho vay, lãi nhẹ mà hay, chẳng bao mất vốn. Nhà nước chỉnh đốn, lãi đã có ngần dù một hai phân, cũng là đủ nặng. Ta tham lấy lắm, người túng vay liều, đem về ăn tiêu, lâu ngày hết vốn: hết tiền sinh đốn, đòi hỏi đâm cháy, mắng chịu mặt giầy, thưa đành chịu lỗi; xẩy ra nông nỗi, ta mất cả tiền, phí tổn đèo thêm, sự nay thường phát. Mấy người gian-ác, vốn một lãi mười, bắt vợ con người, cấm nhà lấy ruộng; làm người vất vưởng, an nghé xẩy đàn, tội lệ muôn vàn, để dành cho xiết! Làm điều oan-nghiệt, giời đất chẳng dung, lửa nước hư không, một giờ hết sạch; hoặc bị quân nghịch, soán đoạt gia tài, sót ruột kêu giời, xui nên tễ-mịn! Dương-gian bất chính, tội đã chịu rồi, còn việc luân-hồi, lại càng nặng nữa! Khuyên người nhiều của, chớ bạc ác chi, để tiếng thị-phi, muôn đời đi xú; giầu không thương khó, đã lỗi đạo giời, lại gián mỡ người, khỏi sao báo ứng?

41 — VIỆC SINH TỒN XÃ-HỘI
CẦN PHẢI CẢI LƯƠNG

Văn-minh tiến bộ, thời buổi cạnh tranh, công việc doanh-sinh, phải nên cải cách; trước mình hữu

ích, sau nước lợi chung, công cổ sĩ nông, ngày ngày phát đạt! Nếu mình cố chấp, theo thói hủ xưa, chuyên đọc thi-thư, cấy cày lối cổ; làm thợ cách hủ, buôn bán só nhả, vất vả sớm trưa, mà không ích lợi: kia ông BỒ-THÃI, giậy học một năm, lương được bao lăm, chẳng qua VÀI-CHỤC; kia ông CHỦ-RUỘNG, vun luống đắp bờ, giồng một SÀO-CÀ, bán chừng ĐỒNG-BẠC; người làm ĐỒ-ĐẠC, một cái TRỐNG-TO, khiêng vác lo so, bán HAI HÀO CHỈ; ông LÁI cũ kỹ, một gánh VÀNG-HOA, đem bán đường xa, không đầy ĐỒNG-BẠC; Thầy NHO chững chạc, tập sự không LƯƠNG, CÔ-Ả PHỐ PHƯỜNG, bẻ nan VÀNG-GIẤY; ANH TRÁNG ĐI CẤY, ngày được VÀI-TIỀN, CHÚ ĐĨ BẮN CHIM bán chừng CHẦY-GẬP; CHỊ ĐỒ MÒ ỐC, bán được NĂM XU, MẸ ĐĨ BỐ CU, công ngày TIỀN QUÍ.

Than ôi! thế ý, bao nước thịnh-cường, dân chẳng cải-lương, nước giầu sao được? có lòng yêu nước, nên tỉnh ngộ nay, sẵn dịp có Thầy, xửa sang thói hủ; học xong quốc-ngữ, học đến Lang-sa, giỏi dúp quốc-gia, thưởng lo tu chí; nông thương kỹ-nghệ, chia việc cải-lương, khéo bán ngoại-dương, vụng buôn trong nước.

Thực là họa phước, vốn ở tay mình, khôn khéo hiển vinh, ngu hèn đói khát; chớ nên điêu chác, đổ lỗi cho giời, giời chung mọi người, há riêng ai vậy? Bởi mình làm bậy, nên mắc vạ-tai, bởi mình tính sai, nên hư công việc; bởi mình học ít, nên kém chữ hay, bởi ngủ cả ngày, nên giời tróng tối. Không ăn nốc đói, không kiếm nên nghèo, không uốn nên queo,

không xuy nên quẫn. Giời sinh muôn vật, điều đã an bài, giao phó cho người, để mà làm lấy; ĐẤT kia GỖ đấy, LỬA đó NƯỚC đây, VẬT nọ VÀNG nảy, chung quanh mình cả; có phu có phụ, có chân có tay, muốn giở muốn hay, tùy mình gia giảm. Bàn-Cổ khai sáng, uống máu ăn lông, giai gái chăn chuồng, hố hang quyến luyến. Bây giờ cỗ yến, gấm mặc vàng đeo, lâu các mĩ miều bởi sao được thế? Việc đời thực giê, lấy đó mà xuy, công việc an nguy, tay người làm cả.

42. — CẮT NGHĨA CHỮ THAM
(CÓ THỨ THAM KHUYÊN, CÓ THỨ THAM SỔ)

Ở đời tranh-cạnh, cần phải biết THAM, nhưng có hai đàng, chớ nên nhầm lẫn: 1° — đã được no ấm, mà vẫn cố làm, mong có bạc ngàn, ấy là THAM PHẢI; đã sinh nhiều gái, còn mong thêm giai, nối rõi lâu giài, ấy là THAM HIẾU; tuy rằng phận tiểu, nhưng có trí to, mong đỗ giúp vua, ấy là THAM QUÍ; đã nhiều niên-kỷ, còn bổ dưỡng luôn, mong giáo chi tôn, ấy là THAM ĐÁNG; đã được người trượng, còn mong thêm khen, ăn ở chu tuyền, ấy là THAM NGHĨA; dù xanh võng tía, còn muốn mở mang, công-nghệ sửa sang, ấy là THAM TRÍ; đã nhiều chữ nghĩa, còn đọc sách luôn, mong quảng-bác hơn, ấy là THAM ÍCH; thấy người hiển-hách, công việc lẫy lừng, ta muốn theo bằng, ấy là THAM XỨNG; người đi du-đãng, ta tham việc nhà, hậm hụi sớm trưa, ấy là THAM LỢI; ở nhà đã giỏi, còn mong ra ngoài, học khôn của người, ấy là THAM CHÍNH; 2° — Thấy người đãng tính, bỏ gói bạc quên, mình giấu

đi liền, ấy là THAM TỘI; làm ăn giả giối, bán thiếu buôn thừa, mong trông giầu to, ấy là THAM XẤU; lường thưng giảo dấu, lừa lọc người ta, chiếm cửa chiếm nhà, ấy là THAM NHỤC; của người thực ngọc, rèm pha thủy-tinh, mua rẻ một mình, ấy là THAM BẬY; đi cầy đi cấy, chiếm ruộng lấn bờ, hại người ích ta, ấy là THAM HỖN; thấy người giầu độn, nhẹ tinh ưa bom, ồn thót mà bòn, ấy là THAM LÁO; mua đồ thiết-đạo, mang bán rẻ cho, cầm cố mà mua, ấy là THAM GIẠI; muốn tham ăn giải, đánh vật đánh đu, xương gẫy ô hô! ấy là THAM CHẾT; gái kia thất-tiết giai cọ đẻo bồng, xay chút má-hồng, ấy là THAM HỦ; của kia không chủ, mà giám nhận càn, làm nhục lương-tâm, ấy là THAM LỖI; trong bụng không đói, thấy ngon cố ăn, bội thực khổ thân, ấy là THAM KHÔN.

Vậy người kẻ lớn, nên hiểu nhẽ tham, THAM-PHẢI vẻ vang, THAM-HƯ tội lỗi; có tham mấy giỏi, có đua mấy hay, kẻ hủ xưa nay, THAM ĐUA là ghét; bởi vì không biết phân biệt thực hư, đọc lắm thi-thư, mà không hiểu nghĩa; xuy ra thực dễ, ý tứ rõ ràng; tham nọ lưu phương, tham kia di sú; di sú thì sổ, lưu phương thì KHUYÊN, ấy giải nghĩa đen, xem qua khắc rõ.

43. — PHÀM MUÔN VIỆC, HỄ CHẮC Ở SỨC MÌNH THÌ ĐƯỢC, MÀ CỨ CHẮC Ở THẾ NGƯỜI HAY LÀ SỐ GIỜI THÌ THUA

Trong nhà muôn việc, hay giở tại ta, ta có thiết tha, việc ta mấy chạy; nếu ta tin cậy, vào cả tay người, người cứ chơi vơi, việc ta phải hỏng. Nếu

ta sang trọng, chẳng muốn mó tay, việc giở việc hay, thấy người nhà cả ; ắt là nhầm lỡ, có thủa xót xa, đạo kiếp oan gia, tai ương củi lửa ; tuy việc nội-trợ, ta cũng phải xem, người có lúc quên, vợ quên chồng nhớ. Tin chi dầy tớ, ngu giại biết chi, xẩy việc thị-phi, nó liền tếch trước; mấy người thao-lược, tiền phú hậu bần, bởi tại gia-nhân, phá lâu hết nghiệp. Kẻ buôn lẫm liệt, vốn lớn lãi nhiều, ít ăn ít tiêu, thế mà hết vốn; bởi vì buôn lớn, hàng hóa chứa chan, xuất nhập hằng ngàn, không người cẩn thận. Vận xuy tính quẩn, tin lũ bất nhân, ăn ở thú tâm, truyên bòn tài hóa ; ngày đem hàng giả, cũng xoáy vài bao, đêm quăng hàng giào, cũng năm ba kiện ; đến khi biết đến, nghiệp đã hết rồi, tỉnh lại kêu giời, thì là chễ muộn !

Kẻ tin người lớn, quyền quí hơn mình, mong người tác thành, tróng nên phú quí Kẻ mong cha mẹ, sau để của cho, chẳng làm chẳng lo, chỉ chơi bời bậy. Kẻ có ruộng cấy, tin giời sắp mưa, ngồi đợi sớm trưa, không đi tát nước. Kẻ cậy ấm phước, có cha làm quan, quanh năm an nhàn, chẳng cần lo nghĩ. Kẻ kia vô trí, chắc số giầu sang, chỉ chực làm quan, không thèm làm thợ. Kẻ kia thi cử, chắc đã có thầy, văn-chương giở hay, thế nào cũng đỗ. Kẻ kia hỏi vợ, cậy số đào hoa, con ông con cha, ắt là vợ giỏi. Kẻ kia tin bói, bói bảo phát tài, về đánh canh bài, may ra đại phát. Kẻ kia tạo-tác, cậy có người tròng, hát xướng lông bông, tin người làm tốt. Kẻ kia ngu giốt, cậy có quan thầy, ai bắt nạt nay, có thầy binh vực. Kẻ kia thiểu lực, cơm cháo ít ăn, cậy có nhân sâm, thế nào cũng khỏe !

Than ôi! như thế, sao gọi là người, có trí có tài, phải nên làm lấy; tai nghe mắt thấy, miệng nói chân đi, bụng nghĩ óc suy, mấy là mẫn tiệp. Trước nên cơ-nghiệp, đã ích cho nhà, sau được vinh-hoa, lại là lợi nước; chớ nên bắt chước, phù bạc thói đời, cậy ở thế người, chắc như thiên số; mượn oai sư-tử, chuyện nọ khôi hài, chú Lừa thò tai, bị người đánh đập. Việc đời đắc thất, lấy đó mà xuy, chớ tín thị-phi, chớ mong ỷ-lại.

44. — CON CÁI GIỎI, HAY HÈN PHẦN NHIỀU BỞI TẠI CHA MẸ LÀM GƯƠNG TỐT, HAY XẤU CHO CON; CHỨ KHÔNG PHẢI TẠI CẢ Ở NHƯ THẦY GIẬY ĐÂU

KINH-SÁCH, KINH-NGHIỆM, hai nhẽ khác nhau, kinh-nghiệm thì MAU, kinh-sách hơi CHẬM; kinh-nghiệm thì NGẪM, kinh-sách phải SUY, có cả hai bề, mấy hoàn toàn được. Nhờ giời giủ phước, sinh lắm gái giai, chớ vội tươi cười, phải nên lo nghĩ; làm cha làm mẹ, rất khó đời này, khéo giậy con hay, vụng lo con giở. Chớ cậy giầu có, cho con đi trường, quần áo trang hoàng, mặc Thầy giậy dỗ; học lâu phải đỗ, tiền lắm phải hay, quí hồ có nay, ít nhiều danh phận.

HỮU TÀI VÔ HẠNH, còn chẳng ra chi, TÀI HẠNH đôi bề, kém sao hay được? Trường giậy qui thức, kinh-sách văn bài, NGÀY SÁU GIỜ THÔI, CÒN VỀ NHÀ GIẬY Cha mẹ tin cậy, vào cả nhà-trường, tưởng con giỏi giang, chẳng cần hỏi đến; con hay nói phét, cha mẹ lại tin, giất đi chơi liền, phô-phang các chỗ; nào chơi

các phố, nào lên cao-lâu nào xem tuồng-tầu, nào vào nhà séc, (cercle). Làm con mất nết, thích việc ăn chơi chẳng hay làm bài, không bao thuộc sách. Thầy liền quở trách, trò nói giối quanh, cha mẹ sai mình, việc này việc nọ; trước nói giối BỐ, sau nói giối THẦY; chẳng nể sợ ai, học chi mà học!

Cho nên giáo-giục, ở mẹ cha nhiều, thương con bao nhiêu, lưu tâm ngần ấy; mình ăn ở bậy, con bắt-chước ngay, trường KINH-SÁCH nay, nhà KINH-NGHIỆM đó; KINH-SÁCH thì KHÓ, KINH-NGHIỆM thì MAU, nên con nhà giầu, thường hay xuy bại. Cha mẹ ngông giại, làm hại cho con, đã chẳng giậy khôn, lại làm gương giở; chửi rủa đầy-tớ, khinh bỉ kẻ-nghèo, ăn hiếp nói điêu, mưu gian chước giối; hành tàng nhầm lỗi; luân-lý đảo điên, cậy có lắm tiền, chẳng cần chi cả; chồng hay chửi vợ, vợ hay mắng chồng, chồng hay chơi ngông, vợ hay tiêu nhâm; đồ gì cũng sắm, thức gì cũng ăn, xem hát cả năm, đánh bài cả tháng. Lại thêm quá dưỡng, cho con hưởng chung, nên con thuộc lòng, chẳng cần phải giậy. Con mình bạ bậy, chẳng phải lỗi Thày, muốn con được hay, mình tu thân trước; chớ ở thất chước, đừng làm phi vi, một chút tỉ ti, chớ nên gian giối. Phải quí của cải, phải trọng thân-danh, cần việc doanh-sinh, quí thì-giờ lắm. Vợ chồng hòa thuận, tương kính như tân, con cái quây quần, gia-dình hòa hảo; ở trường thầy bảo, về nhà cha kèm, cha ở uy nghiêm, ắt con phải sợ, đèn soi sáng tỏ, HỌC HÀNH song toàn, chẳng được giầu-sang, cũng thơm danh tiếng; ấy nghĩa KINH-NGHIỆM, mẹ cha phải lo, KINH-SÁCH Tây Nho, việc thầy rèn tập.

MUÔN VIỆC HAY GIỞ, QUYỀN-BIẾN ĐIỀU Ở NGƯỜI TẠO TÁC, HAY Ở NGƯỜI ĐỨNG LÊN CAI-QUẢN

Ở đời muôn việc, hay giở khéo hèn, bởi kẻ làm nên, bởi người giữ việc ; việc như SÁC CHẾT, có biết chi đâu, vùi nông chôn xâu, bởi tay người sống ; người sống sang trọng, sác được ấm mồ, người sống đơn thưa, sác đành vùi dập. Kia như hòn ĐẤT, nặn bụt người thờ, nặn cái hỏa-lò, người đem lửa chất ; kia như tấm sắt, làm tủ thì sang, làm xe làm dường, thì là kém lựa ; kia như ngọn LỬA, thắp hương thì thơm, hun giác hun giơm, thì là hơi xú ; kia như khúc GỖ, làm ngai thờ thần, làm ghế làm bàn, người dùng cách khác ; kia như chất NƯỚC, ăn uống thời thanh, giữa giáy hôi tanh, thì là nhẹ giá. Dù khéo dù giở, dù sang dù hèn, ở kẻ làm nên, ở người sở dụng ; thợ khéo thợ vụng, người trọng người liều, thợ khéo giá kiêu, thì đồ đẹp đẽ. Thợ vụng giá rẻ, thì đồ xấu xa, người trọng thiết tha, thì đồ sáng quắc ; người liều biếng nhác, thì đồ bụi giơ, lấy đó xuy ra, CẢNH HAY TÙY CHỦ. Kìa như VIỆC NỌ, người trước làm hư, người sau bồ tu, việc liền hoàn hảo ; kìa như NỒI CHÁO, người nấu vữa khê, người nấu ngon mê, tại sao mà thế ? kia ông HUYỆN-TỀ, cai trị hạt này, lắm chính sự hay, dân khang vật phụ ; đến khi thăng bổ, ông khác kế chân, thay chế-độ tân, dân điêu vật háo, Kià việc GIA-ĐẠO, cha giỏi nhà hay, cha thác con thay, con hư nhà hỏng. Việc buôn chung đụng, quản-lý đựng trông, giỏi hiệu thịnh hưng, kém

công-ty bại. Làm nghề muốn lợi, cần phải thạo nghề, tay vụng phải thuê, thì nghề ngăn trở; ngựa hay hóa giở, bởi tại chủ nuôi, chủ trước bỏ tồi, chủ sau tập giỏi.

Kể ra nông nỗi, còn lắm dường trưởng, lấy nhẽ thiên-lương, xét qua đủ biết; người làm ra hết, chẳng tại việc đâu, giời đất cao sâu, cũng không biết đến. Muốn việc cường tiến, người phải khéo làm, muốn việc hoàn-toàn, người nên cẩn thận; việc hỏng chớ chán, việc nên chớ kiêu, việc có làm nhiều, thì tay mấy thạo. Còn như thiên-đạo, chủ việc tuần-hoàn, bĩ thái nhân-gian, chấp kỳ đại cục!

46. — CÓ CỖ MẤY CÓ KIM

NHO-HỌC VÀ TÂN-HỌC CŨNG ĐIỀU CÓ ÍCH CẢ

Người có tri-giác, cần phải xét xuy muốn rõ thị-phi, phải nên nghiên-cứu: chớ yên chí hão, ta giỏi hơn người, đất chẳng chịu giời, giời không chịu đất. Đời có thứ bực, người có trước sau, đi được đến đâu, thì hay đến đấy.

Nay cười xưa bậy, xưa tưởng nay thô, cựu cười TÂN ngu, TÂN cười cựu hủ; chẳng qua vụng sử, không biết tính xuy, mang tiếng thị-phi, hai bên cùng lẫn, Người trên quả-đất, tạo-vật sinh ra, khi trước thật thà, thì giời cho giễ; người như con-trẻ, giời như mẹ nuôi, lúc mới sơ-khai, mẹ nưng niu lắm; nào bú nào mớm, nào ẵm nào đu, ngủ kỹ ăn no, là nhờ có mẹ. Qua vòng ấu-trĩ, ngày một lớn khôn, mẹ ít trông nom, mặc con kiếm lấy; tiếng ở thế vậy, mẹ

vẫn nhân từ, thốn thiếu mẹ bù, tai nản mẹ giúp, Cho nên ngu đụt, xưa dễ kiếm ăn, gió thụy mưa xuân, thái-bình Nghiêu Thuấn; về sau trổ nhớn, đủ tư chất khôn, mẹ mấy thả buông, cho đi học tập; trước chung quanh ấp, sau lan đi xa, biết thú vinh-hoa, nên sinh chanh-cạnh; tuy chưa đại thịnh, nhưng đã đủ hay, Hán Tấn lúc này, đã hơn thấy khó. Về sau sinh nở, khắp hết địa-cầu, đoạt cả phép mầu, mẹ ngồi tĩnh tọa; gia tài cho cả, con cháu chia nhau, có sức đến đâu, thời cho đến đấy; ấy kim thế-đại, là lúc chanh cường, giỏi giữ giầu sang, hèn ôm thốn thiếu. Có khôn mấy chẻo, có ganh mấy hay, khó mấy qui nay, giễ không trọng mấy.

Xưa nhiều ruộng cấy, dân mới bán-khai, muôn sự nhờ giời, nên đời hóa giễ; nay dùng tài trí, phải lắm công-phu, muôn việc người lo, nên đời phải khó; nhưng không cỏ cỗ, sao có được kim, trước còn thiếu-niên, sau nên lão luyện!

Vậy người cao-kiến, lấy đấy mà xuy, Tây-học chớ chê, Nho-học chớ bỉ; học hành cương kỷ, điều có qui-mô, du Tây dù Nho, cũng là chữ cả, Nho ít biến-hóa, nên Nho phải xuy, Tây học trí-tri, nên Tây học thịnh: cũng thần cũng thánh, cũng lý cũng luân, tuy khác quốc văn, nhưng chung thiên-đạo. Nho chớ có bảo, Tây học không hay, biết ba tiếng tây, ít cương-thường lắm. Tây học như sấm, luân-lý như giời, cách-vật đủ mười, đất giời cũng nể, Tây-học chớ bỉ, Nho-học ngu-si. HỒ HỈ SỞ CHI, không gì ích dụng. Nho học tối trọng, văn-chương gấm thêu, đạo đức đến nhiều, thần khâm qui phục. Việc dùng tùy

lúc, sự học theo thời, Nho xưa trị đời, Tây nay tạo thế. Vậy nên san sẻ, tương kính lẫn nhau, ai học đạo nào, thì theo đạo ấy; người vẫn người ấy, nước vẫn nước này, thêm được chữ Tây, là ơn Bảo-Hộ; gia công giậy dỗ, cho chóng khôn ngoan, đứng ở Doanh-hoàn, đối cùng nhân-loại. Ta nên sùng bái, kết chữ đồng-tâm, học hết tinh thần, cho thành đại-nghiệp.

47. — UỐNG NƯỚC PHẢI NHỚ NGUỒN VÀ ĂN QUẢ PHẢI NHỚ KẺ GIỒNG CÂY

Phàm người tai mắt, đứng ở thế-gian, đã có tri năng, hẳn không vong nghĩa; công lênh cha mẹ, ân ấy cố nhiên, còn ân Tổ-tiên, giống giòng truyền dõi. Lại ơn Xã-hội, giúp việc cho ta, vậy cũng sớm trưa, ghi tâm mấy phải; cây kia có cỗi, nước nọ có nguồn, người có tổ-tôn, vật theo chủng-loại; người khôn người giại, kẻ trọng kẻ khinh, điều có gia-đình, sớm khuya đắp đổi. Tre măng ấm hụi, nhà cửa xum vui cha mẹ tươi cười, vợ con phớn phở; ấy công tiên-tổ. phước ấm di lưu, ta được giỏi giào, cũng vì ơn ấy. Ta nên noi đấy, ăn ở hiếu trung, công cồ sĩ nông, cố gia tâm luyện; may ra cưởng tiến, phú-quí vinh-hoa, báo đáp mẹ cha, tổ-tông vinh diệu; ấy là đại hiếu, nghĩa-vụ nhi-tôn, uống nước nhớ nguồn, ăn cây nhớ gốc. Người có giáo-giục, nhớ cả tổ-xa, như Việt-nam ta, Hồng-Bàng tổ-quốc; Ông-tổ cả nước, ta còn muốn thờ, Ông-tổ nhà ta, há không tưởng đến!

Cơm giời nước giếng, rau núi thịt rừng, điều của hóa-công, nuôi ta dễ sống; muôn vàn khí-dụng, trong giống ngũ-kim, ta được chu tuyền, nhờ giời thế

cả; ta nên ăn ở, hợp nhẽ thiên-lương, muôn việc kỷ-cương, chớ khinh giời đất. Thương yêu muôn vật, chau chuốt tiền tài, trung hiếu vẹn mười, nghĩa nhân gồm đủ; ấy điều cư sử, đối mấy Hóa-công, giời chẳng thèm mong, cho ta cúng tế!

Còn như bách-nghệ, trong việc tứ-dân, nhớn nhỏ điều làm, ích cho ta cả; kia câu ĂN QUẢ, NHỚ KẺ GIỒNG CÂY, muôn việc hằng ngày, ta thường phải nhớ! Kia như GẠO nọ, ta thổi nên cơm, phải nhớ công ơn, của người làm ruộng; KÉO DAO CUỐC THUỔNG, nhớ kẻ làm ra, BÔNG VẢI LỤA TƠ, nhớ người giồng rệt; hồ-tiêu cánh-kiến, nhớ kẻ buôn về, báo nọ sách kia, nhớ người gây dựng.

Viện ra một chứng, người đủ hiểu ngay, như hạt gạo nay, biết bao công cán; phải khi khô nắng, tát nước cả đêm, để ruộng đất mềm, rồi sau cầy ải; đất khô đập mãi, tháo nước rồi reo. mạ lớn vừa chiều, mang đi cấy lại. Nếu giời nắng mãi, phải tát nước luôn, dân phải làm đơn, xin quan cầu đảo; gặp lúc điêu hảo, lắm nỗi cay chua, xâu cấn lôi khỏ. lại lo tống tiễn; đêm ngày vun vén, lúa mấy trổ bông. lúa còn ở đồng, người còn lo mãi; xong khi gặt hái, đem thóc về nhà, may giời không mưa, giải phơi rồi đập: đập thành hạt thóc, lại đem ra phơi, xay đã xong rồi, mấy đem đi bán. Những kẻ buôn lớn, đem đi các nơi, hạt gạo nuôi người, biết bao công nghiệp. Vậy ta phải biết, muôn việc hằng ngày, công của người nay, giúp ta xung xướng; nếu người chẳng tưởng, lo việc cạnh tranh, ta có vàng dành, cũng là vô dụng; chỉ ăn no bụng, như giống vật

thôi, hang hố ẩn chui, bạc vàng sao quí? Bởi có sinh lý, chanh khéo đua khôn, nên cuộc sinh-tồn, của người vinh hạnh! Ta nên chung gánh, lo liệu mở mang, khỏi phải bẽ bàng, ăn vay không giả! Ấy là các nợ, xã-hội đồng-bào, ta nghĩ làm sao, soi gương khỏi thẹn,

48 — GIỮ ĐƯỢC THÂN DANH HOÀN HẢO LÀ HIẾU MẤY GIA-TỘC, TRUNG MẤY XÃ-HỘI

Tóc da thân thể, khí huyết mẹ cha, ngưng kết sinh ra, giao ta gìn giữ; ta nên vâng cứ, cẩn thận hộ người, tinh thần tài bồi, thịt xương tẩm bổ. Chớ nên vô độ, ăn bậy ở sằng, hủy hoại mình vàng, đau lòng cha mẹ; một ly một tý, cũng phải đề phòng, đi đường ra đồng, cũng nên cẩn thận; mảnh chai chớ dẫm, xe ngựa chánh xa, ác thú độc xà, phải nên giữ kỹ; ở cho có ý, qua sông phải lo, lánh kẻ hung-đồ, xa nơi phi-pháp; chớ nên đột nhập, nhà lạ chưa quen, lưng giắt nhiều tiền, chớ cho ai biết; chớ nên bép xép, truyện nghe giữa đường, chớ ngồi phố-phường, chỗ đông người tụ; thân nên bảo thủ, tùy-chỉ theo luôn; ra khỏi biên-quan, thông-hành phải có; việc xong đâu đó, nên kịp giờ về, công việc sớm khuya, lại chuyên như cũ. Ăn uống thức bổ, lành mộ độc kiêng, vệ sinh chu tuyền, theo lời tứ giới.

Nói qua tóm lại, thân-thể dung-hình, cha mẹ gửi mình, thì mình phải trọng,! chớ nên dá động, hủy hoại thịt da, hoặc mình làm ra, hoặc người xử phạt. Không tàng không tật, không tội không hình,

giữ vẹn THÂN-DANH, ấy là ĐẠI-HIẾU. Ở chọn nhân-điệu, đối mấy nhân-quần, an phận làm dân, ấy là TRUNG đấy,

Muốn DANH lừng lẫy, HIỂN PHỤ-MẪU thêm, phú-qui đua chen, đỉnh-chung gây dựng; nghĩa-hiệp phải trọng, nhân-ái phải xay; ăn ở thảo ngay, trong yêu ngoài kính; cửa nhà hưng thịnh, vợ con thêm vinh, ai chẳng gọi minh: là người trung hiếu; tiếng thơm đồn gièo: Mỗ-gia đức-môn, có phước sinh con, hoàn-toàn nhân-cách; công nghiệp hiền hách, hơn tổ-phụ xưa, tiền nhân khéo tu, nên giầy quả phúc! Một nhời ca tụng, ở chỗ dân-gian, bằng mấy mươi mâm, cúng dâng ky-nhật; một việc âm-chất, minh đã thi hành, bằng mấy chùa đình, đứng lên tu bổ,

Ta nên lấy đó, báo bổ sinh-thành, hơn cái hư-danh. ma to giỗ lớn. Ở ăn xuy đốn, nhục đến thân danh, hủy hoại đến mình, cúng càng thêm nhuốc! Chữ HIẾU chau-chuốt, giữ cả một đời, chẳng lúc nào giời, mấy là thực hiếu.

49. — Ở ĐỜI NÊN QUẢNG THI ÂN NGHĨA CHỚ CÓ NÊN ÍCH KỶ MÀ ĐỘC-HIỂM CÙNG NGƯỜI.

Năm-châu bốn-bể, quanh quất dưới giời, đâu chẳng có người, mà lo không gặp! làm người tai mắt, đứng ở Doanh-hoàn, đã có tri-năng; há thua ân nghĩa! « TRUYỆN KIA NHỎ BÉ, CỦA LA-PHONG-TÊN » CHIM CƯU ĐỨC HIỀN, LÀM GƯƠNG NHÂN-LOẠI; THẤY KIẾN CHẾT ĐUỐI, THA GIÁC CỨU NGAY, KIẾN CẢM NGHĨA THAY, TRUYỀN THI ÂN LẠI; CHIM CƯU ĐƯƠNG MẢI, HÌ HỤI ĐƯƠNG ĂN, CÓ ANH ĐI SĂN, GIƠ CUNG SẮP BẮN; BỊ KIẾN TA CẮN, CO CHÂN

NHẢY LÊN, SAI ĐÍCH MẤT TÊN, CHIM VÙNG BAY MẤT. » Vật làm ơn vật, còn có báo ngay, huống người ta nay, há không có lúc?

Phàm người có đức, nghĩa trượng hơn tài, lấy của cứu người, lấy công thay của; giữa đường gặp gỡ, thấy kẻ oan khiên, chẳng nỡ điềm nhiên, thò vai gánh việc: ấy người nghĩa-hiệp, tế khổn phò nguy, khác kẻ GIÁ-Y. CẦU ĐIỀU VẤN XÁ; huống mình thong thả, phú-quí hơn người, sao chẳng tài bồi, cứu người hoạn nạn; mưa lâu phải nắng, hết thịnh đến xuy, cơ khổ có khi, sang giầu có lúc. Khi mình phú úc, làm ơn cho người, khi thất vận thời, người làm ơn lại,; khác chi của gửi, có mất đi đâu, ta trước người sau, ta lui người tới; kia câu HÀ-HẢI, kia chữ NHI-THIÊN, trọng kẻ đức hiền, quảng thi ân nghĩa; làm ơn một tý, công báo muôn vàn, cơm PHIẾU vàng HÀN, tích còn ghi chép.

Ra chi oan nghiệt, mấy kẻ hiểm xâu, miệng lưỡi ngọt ngào, ruột gan cay cú,; mặt người giạ thú, ăn ở bất nhân, đã chẳng thi ân, lại thêm báo hại; thấy người xuy bại, làm cho đổ ngay, thấy người ngã quay, thò tay bóp cổ; thiện tâm chẳng có, giầu sao được lâu! khốn khó về sau, ai người cứu giúp?

Mấy kẻ hiểm độc, bụng giạ nhỏ nhen, bí-hiểm cách hèn, cạnh-tranh thói hủ; làm nghề-nghiệp nọ, ghét kẻ đồng-môn, dấu diếm nom giòm, không cho ai học; điều chi hiểm hóc, giữ lấy gia truyền, muốn người nghèo hèn, để ta độc hưởng; ở không có lượng, thấy kẻ cùng nghề, thiếu thốn cái gì, mua không để lại; sợ người tài giỏi, cướp mất mối hàng,

sợ người phú cường, thì ta phải kém. Nước không cường tiến, vì dân vô tình, chỉ biết ích mình, không thương ai sốt; nghề không đại phát, vì thợ ngu hèn, chỉ biết ghét ghen, không hay tương chợ. Khuyên ai tỉnh ngộ CHỚ KẾT OÁN THÙ, PHUN MÁU MIỆNG GIƠ, ĐI ĐƯỜNG NGỘ HIỂM; sao bằng tích thiện, ÂN NGHĨA QUẢNG THI, báo đáp có khi, NHÂN SINH HÀ SỬ?

50 — CHỚ NÊN NGHE NHƠI AI KỂ LẠI MÀ NÓNG NẢY SINH SỰ BẤT BÌNH

Nói đi nhẹ bẵng, kể lại nặng kè, mắt thấy tai nghe, hãy nên tin thật; chớ nên hấp tấp, nhẹ gịa tầm phào, người bảo làm sao, bảo-hao làm vậy. Thực thà có mấy, gian ngoan đến nhiều, chỉ bởi ghét yêu, thêu ra lắm chuyện. Họ hay ngứa miệng, ăn bậy nói càn, làm bộ giỏi giang, chuyện người biết cả! Thấy ta kha khá, họ muốn làm quen, chuyện vịt một chân, họ toan ton hót; thấy ta ưa ngọt, thích phỉnh thích bom, giại đã có tom, họ bầy chuyện hão; thấy ta gia-đạo, có chút bất bình, họ muốn giỏ tình, vẽ ra lắm cách; thấy ta hiển-hách, sang cả quyền hành, họ muốn tác thành, nịnh ta đủ ngón; cũng trong một bọn, đầy tớ chân tay, họ muốn thù ai, họ rèm chuyện xấu.

Vợ chồng con cháu, còn chưa hết trung, bày chuyện hư không, huống người hàng sứ; xưa nay nghe vợ, cũng đã lắm người, xẩy việc chông gai, cũng vì thiên thính; mấy kẻ nóng tính, nghe chuyện bất bình, chẳng phân trọng khinh, làm liều cố-mạng, mấy anh nghe

bạn, bầy chuyện hoang-đường, cốt-nhục tương tàn, để người đàm tiếu.

Muốn cho công hiệu, đích sác chuyện gì, thoạt mới tai nghe, phải lưu tâm xét; đầu đuôi công việc, sự thể làm sao, nguyên ủy thế nào, xem cho tường tận; khi đã rõ hẳn, xét thử lại xem, thực đã quả nhiên, hãy cho là thực!

Nghe nhời tổ-chức, mà không xét xuy, xẩy việc thị phi, rất là khả tiếc! Kìa chuyện ĐƯỜNG-THUYẾT, HÙNG-TÍN, LA-THÀNH, hai bên vô tình, tự nhiên cừu oán; chỉ vì nghe bạn, là TRÌNH-GIẢO-KIM, đủ đởn xui nên, TÍN THÀNH đôi ngả. Một câu đùa quá, mà hỏa lung tung, giữa lúc quần-hùng, hội nhà TẦN-THÚC.

Vậy người kiến thức, đã có lương-năng, muôn việc phải chăng, tự mình xét lấy; nói thực nói bậy, người tốt người hư, việc công việc tư, người quen người lạ; đừng có tin quá, cũng chớ đa nghi, việc chẳng can chi, thực hư phó mặc. Nếu động tài vật, quan-niệm thân-danh, thuộc quyền lợi mình, khá nên cẩn thận; giữ chọn bản phận, ích lợi vô vàn, không mắc mưu gian, không hư luân-lý. Giữ bực hiền-quí, được tiếng CAO-MINH, giữ bực trung-bình, được câu MINH-TRIẾT; giữ bực dưới hết, được tiếng TÂM-KIÊN, sau trước vẹn tuyền, ấy là trí-giả

51 — CÓ TÀI GIỎI THÌ NÊN TÀI GIỎI
VIỆC ÍCH-LỢI, CHỚ NÊN TÀI GIỎI ĐIỀU VÔ-ÍCH

Thực HÍ vô ích: duy CẦN hữu công! HÍ chớ lạm dùng, CẦN nên ham mến; CẦN sinh đại nghiệp, HÍ

.oa hại gia, CẦN nên trượng-phu, HÍ nên ngu-thất; CẦN nên tư-chất, HÍ mất thiên-lương, CẦN lưu danh phương, HÍ lưu danh sử; vậy người quân-tử, HÍ ít CẦN nhiều, HI bỏ tiêu-điều, CẦN hay tu-chỉnh.

Đời người chóng gánh, bảy-tám mươi năm, già sọm trẻ măng, chừ còn bốn chục; cuộc đời ngang dọc, lắm nỗi éo le, làm ruộng làm nghề, đi buôn viết chữ; chanh nhau chi tứ, mấy có bát ăn, thân chưa ấm thân, lại còn phụ mẫu? thê nan tử ấu, thời đảo vận điên, nếu chẳng cần siêng, sinh-tồn sao được?

Than ôi! vô phước, mấy cậu lữ-đình, mấy cô thập-thành, mấy thầy vô-nghệ; giáng đi bệ-vệ, quần áo chai-lơ, đêm nhởn ngày nhơ, nay hàng mai quán; mắt trông lơ lắng, miệng nói bông lơn, giỏi việc ăn hoang, giỏi nghề chơi hão; cao-lâu mì-cháo, chả-cá nem-chanh, tài-bàn đố-kinh, hát-tuồng chiếu-ảnh, Ăn chơi cho thích, nào quản hết còn, quên đạo tôi con, quên người dân nước! nói phét một tấc, lên đến giời-xanh, giứt cục trong mình, không đầy lẻ CHỮ; thực là xấu hổ, NGƯU MÃ KHÂM CƯ, sinh vô gia cư, uổng thời niên thiếu!

Lại còn bêu-giếu, mấy bợm Tài-hoa, giỏi chỉ giở vờ, hay điều hay hão; giỏi thổi ống-sáo, khéo đá quả-cầu, tài đánh đàn bầu, hay khua tang-mít; giỏi nghề mồm huýt, thạo cách búng-tay, mềm lối vẫy tay, sinh đưa con mắt; thạo nghe câu-hát, giỏi đánh chống-chầu, giỏi thức đêm thâu, giỏi say rượu hũ; giỏi tán đố-chữ, giỏi lượng quân-bài, giỏi đoán lẻ-hai, giỏi theo cặp-lệch; hay khản bát-sách, khéo đánh bi-

đa (billard), giỏi đi nước cờ, giỏi bàn thơ-thánh; khéo vun chậu-cảnh, tài giậy chim kêu, khéo làm cái-riều, tài nuôi gà-chọi; tài ghép cái núi, khéo đánh đồng-hồ, giỏi xem chân-dò, tài xem quẻ-dịch; giỏi đoán tướng-minh, khéo chóc-phộc-long, than ôi! uổng công, một đời giỏi hão!

Vậy người hữu đạo, giời cho thông minh, đã có công trình, nên đem thực dụng; trước minh danh-vọng, sau vợ con nhờ, đẹp mặt mẹ cha. tiếng thơm làng nước; một đời hưởng phước, xung xướng biết bao, con cháu mai sau, theo gương mãi mãi. An chơi bại hoại, hỏ mất thì giờ, chọn kiếp bơ vơ, chơi bời lêu lổng; không tiền ai chuộng? không ruột ai thương? không danh ai màng? không tài ai kính? Quốc dân số minh, có bao nhiêu người? mười lăm triệu thôi, chơi bời quá nửa; chờ chắc lưng vợ, hậu-bổ tại gia, chờ báo mẹ cha, như đồ quỉ-sứ; việc đời phải cố, danh lợi phải ham, chung mới quốc-dân, lo đền nợ nước.

52. — SỰ VUI VẺ PHƯỚC LÀNH

THỰC Ở CẢNH GIA-ĐÌNH HÒA HỢP MÀ SINH RA KHÔNG PHẢI Ở ĐIỀU PHÚ-QUÍ MÀ PHÁT RA ĐÂU

Người ta phải biết, sống ở trên đời, cảnh ngộ yên vui, ở lòng thanh tĩnh. Nghèo mà chung chính, biết thửa phận minh, hòa thuận gia đình, cương thường chẳng lỗi; vợ chồng hậm hụi, cấy mướn cầy thuê nhiều ít mang về, cháo rau hẩm hút; mẹ cha sơi trước, chồng vợ ăn sau, con cái chia nhau, ít nhiều

vui vẻ; một nhà giữ lễ, tính hạnh tương phù, tử hiếu phụ từ, phụ tòng phu xướng; phước lành cùng hưởng, họa giữ chịu chung, no chẳng đổi lòng, đói không oán chách; nhà không tường vách, đất chẳng tre giào, đông hạ ra vào, tang-bồng thay đổi, Giời cao vòi vọi, giù xét giù không, vẫn giữ một lòng, thanh bần hiếu đễ; thời thường vui vẻ, hưởng thú thiên nhiên, canh năm giậy liền, vừng ô mới giạng; chiều giời quang dãng, sinh-khi thơm tho, gà gáy o o, chim kêu gíu git; cháo rau nhiều it, lót giạ ra đồng; già trẻ vui lòng, ngồi nhà tròng đợi; bắt con ếch nhái, câu con riếc rô, nhặt nắm rau mơ, vơ chòm rau rệu; ngừng tròng đàn sếu, đứng ngắm bầy gà, ngoài cửa trong nhà, chung quanh sạch sẽ.; bóng cây mát mẻ, gió quạt vang lại. Bóng sế chiều giời, vừng giăng ló mọc. Xong khi khó nhọc, đồng áng giở về già trẻ đề huề, giang tay đưa đón; tả giau chẳng bợn, hiếu nghĩa đầy lòng, tắm trải tang-bồng, dởn đùa, phong-nguyệt; cơm tẻ cơm nếp, khoai sọ khoai lang, ăn uống đường-hoàng, ngồi xem bạch thỏ; ri Giăng chị Gió, cậu Cuội cô Hằng, kia cụ Thần-Nông nọ sông Ngân-Hán; sao kia là bạn, mây nọ là chanh, vui thú cảnh tinh, một giời dèm vắng; ngày giãi mưa nắng, tối thưởng gió mây, trên dưới xum vầy, thần tiên chẳng khác!

Lắm tiền lắm bạc, nhiều vợ nhiều con, phú-quí vuông chòn, vinh-hoa gồm đủ, ; cớ sao phong-phú, kém kẻ thanh bần? chẳng phải phong-trần, mà gia-thanh bại; phụ mẫu trọng đại, thờ chẳng hết lòng, tình

nặng vợ chồng, ở không chọn nghĩa,; ghen tuông cả lẽ, xâu sé bạc vàng, đố thiện tậ' lương, tham dâm lạc họa, con cái hỏng cả, ngỗ nghịch bất nhân, rõ cảnh giàu sang, gia đình xuy biến!

Làm người phải biết, quí nhất gia-đình, trung nghĩa hiếu tình, một nhà trọn vẹn,; dù không cường tiến, danh giá đủ thơm, sống ở thế gian, như ngồi tiên cảnh,; tấm lòng thanh tĩnh, khác kẻ phàm phu, chí lự hình thù, mẩy may chẳng tục. Phúc quí cầu được, tài danh làm ra, hiếu đễ một nhà, thế gian hẫn hưu! Muốn noi thiên đạo, cầu cảnh ngộ nầy, phải giữ lòng ngay, phải gìn bụng sạch: phải thương huyết mạch, phải trọng luân thường, bần tiện phú cường, một lòng chẳng đổi; nếu mà giữ nổi, mấy thực đâng hiền, thác chẳng lên Tiên, cũng về Cực lạc.

CHUNG

MỤC-LỤC

CỬU TRƯƠNG

2	lần	2	là	4
2		3		6
2		4		8
2		5		10
2		6		12
2		7		14
2		8		16
2		9		18
2		10		20
2		11		22
2		12		24
2		13		26
2		14		28
2		15		30

3	lần	3	là	9
3		4		12
3		5		15
3		6		18
3		7		21
3		8		24
3		9		27
3		10		30
3		11		33
3		12		36
3		13		39
3		14		42
3		15		45

4	lần	4	là	16
4		5		20
4		6		24
4		7		28
4		8		32
4		9		36
4		10		40
4		11		44
4		12		48
4		13		52
4		14		56
4		15		60

5	lần	5	là	25
5		6		30
5		7		35
5		8		40
5		9		45
5		10		50
5		11		55
5		12		60
5		13		65
5		14		70
5		15		75

6	lần	6	là	36
6		7		42
6		8		48
6		9		54
6		10		60
6		11		66
6		12		72
6		13		78
6		14		84
6		15		90

7	lần	7	là	49
7		8		56
7		9		63
7		10		70
7		11		77
7		12		84
7		13		91
7		14		98
7		15		105

8	lần	8	là	64
8		9		72
8		10		80
8		11		88
8		12		96
8		13		104
8		14		112
8		15		120

9	lần	9	là	81
9		10		90
9		11		99
9		12		108
9		13		117
9		14		126
9		15		135

10	lần	10	là	100
10		11		110
10		12		120
10		13		130
10		14		140
10		15		150

11	lần	11	là	123
11		12		131
11		13		143
11		14		154
11		15		165

12	lần	12	là	144
12		13		156
12		14		168
12		15		180

13	lần	13	là	169
13		14		182
13		15		195

14	lần	14	là	196
14		15		210

15	lần	15	là	2[illegible]